Đọc văn bản sau:

HAI CHIẾC HUY CHƯƠNG

Tại đại hội Olympic dành cho người khuyết tật, một học sinh tên Giôn, 14 tuổi, mắc hội chứng Đao(*) nên mắtnhìn không rõ. Giôn đăng kí chạy môn 400 mét.

Vào ngày thi, sau khi đăng kí để nhận đường chạy và số hiệu, thì cặp kính của Giôn biến mất, nhưng cậu vẫnnói rất quyết tâm:

- Em sẽ gắng hết sức để giành huy chương vàng.

Khi có tín hiệu xuất phát, Giôn đã khởi đầu rất tốt. Đột nhiên một vận động viên khác chạy lấn vào đường đuacủa Giôn khiến em không nhìn thấy đường chạy và ngã vào khu vực đá dăm bên cạnh đường đua.

Thế nhưng Giôn đã gượng đứng dậy, nheo mắt nhìn đường đua và tiếp tục chạy dù chân trái khập khiễng vì đau. Cậu tiếp tục chạy qua khúc cua một cách bền bỉ. Khi gần bắt kịp vận động viên cuối cùng, Giôn lại bị trượt chân và ngã. Cậu nằm khá lâu. Nhưng Giôn lại gượng đứng dậy. Lúc này, sức chạy của Giôn đã giảm đi rất nhiều, chân tay cậu bắt đầu run lẩy bẩy, người lả đi vì kiệt sức. Khi chỉ còn cách đích khoảng 10 mét, cậu lại bị ngã một lần nữa.

Bỗng nhiên, mẹ của Giôn đến đứng gần vạch đích và gọi to:

- Giôn! Mẹ ở đây, con có nghe thấy tiếng mẹ không?

Mặc cho khuỷu tay, đầu gối đang bị trầy xước và rớm máu, Giôn vẫn khập khiễng tiến về phía vạch đích, hướng theo tiếng gọi của người mẹ.

- Phía này, con yêu ơi! – Mẹ cậu gọi.

Gương mặt của cậu trông rạng rỡ và vui sướng hẳn lên khi băng qua vạch đích và ngã vào vòng tay âu yếm của mẹ.

Giôn đã không chiến thắng trên đường đua nhưng niềm tin chiến thắng đã cháy bỏng, tỏa sáng trong cậu. Giônthật xứng đáng nhận cùng một lúc hai huy chương về bản lĩnh và niềm tin; một huy chương khác cho sự quyết tâmtuyệt vời – không bao giờ bỏ cuộc.

(Thanh Tâm)

Chú giải:

- Hội chứng Đao: là rối loạn nhiễm sắc thể di truyền phổ biến nhất, gây ra tình trạng mất khả năng học tập ở trẻem.

LIVEWORKSHEETS

Câu 1:	**Cậu bé đã gặp rủi ro gì trước khi tham gia thi đấu?**
Câu 2:	**Những chi tiết miêu tả nỗi đau của cậu bé?**
Câu 3:	**Cậu làm thế nào để về tới đúng đích?**
Câu 4:	**Câu chuyện muốn nói với em điều gì?**
Câu 5:	**Câu nào dưới đây thuộc kiểu câu Ai làm gì?**
Câu 6:	**Tìm một động từ, một danh từ có trong bài đọc trên.** Động từ : …… Danh từ : ……
Câu 7:	**Tìm chủ ngữ trong câu sau:** *Cậu tiếp tục chạy qua khúc cua một cách bền bỉ.* …… ……
Câu 8:	**Em hãy đặt một câu hỏi để thể hiện mong muốn mượn đồ dùng học tập của bạn.** ……

LIVEWORKSHEETS

Câu 9:	**Cuộc sống quanh ta có một số người kém may mắn. Em hãy viết một câu tục ngữ để khuyên họ vượt lên hoàn cảnh, số phận và có niềm tin yêu trong cuộc sống.** ....

II – Bài tập về Chính tả, Luyện từ và câu, Tập làm vănCâu

1. Điền vào chỗ trống:

a) r, d hoặc gi : …..ành quà cho bé,…ành chiến thắng, đọc….ành mạch

b) iêm hoặc im : lúa ch…, tổ ch…, t… thuốc, quả t…

c) iêp hoặc ip : rau d…, buồn ngủ d… mắt, chất d… lục, d… may

Câu 2. Xếp 15 từ sau thành 3 nhóm từ đồng nghĩa và viết vào từng cột trong bảng: anh dũng, nhân từ, trung thực, nhân hậu, dũng cảm, nhân ái, thành thật, gan dạ, chân thật, nhân đức, thực thà, can đảm, phúc hậu, thẳng thắn, gan góc

Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3
....	....	....

Câu 3: Chọn từ chỉ màu trắng thích hợp (phau phau, trắng hồng, trắng bệch, trắngxóa) điền vào chỗ trống trong các câu thơ sau:

- Tuyết rơi..... một màu

Vườn chim chiều xế.....cánh cò.

Da ..... người ốm o

Bé khỏe đôi má non tơ……...

Câu 4. Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống tả khuôn mặt của một em bé, trong đó có sử dụng ít nhất 2 từ đồng nghĩa chỉ màu trắng hoặc màu đen vào đoạn văn sau:

LIVEWORKSHEETS

Khuôn mặt bé Lan thật đáng yêu. Đôi mắt....., sáng long lanh như hai hạt ngọc. Đôi lông mày đen nhánh nổi bật trên nền da ..... Cái miệng chúm chím như nụ hoa đang nở. Lúc bé cười, hai lúm đồng tiền xinh xinh in trên đôi má trông mới dễ thương làm sao.

LIVEWORKSHEETS